TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/HS-PT
Ngày 30-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Lệ Hường;

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Sơn;

Bà Chu Thị Nguyễn Phin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 93/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Trịnh Ngọc H do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 19-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Trịnh Ngọc H, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1984 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn X và bà Nguyễn Thị H; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12-3-2003, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 12-5-2009, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; ngày 08/6/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển tiền giả tại Bản án số 191/2012/HS-ST, đều đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 09-02-2018, tạm giam từ ngày 12-02-2018 đến nay - có mặt;

Ngoài ra còn có bị cáo Trịnh Quốc C không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trịnh Quốc C - có mặt;

2. Anh Lý Đức T - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trịnh Ngọc H có ý định lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua pháo nên tối ngày 08-02-2018, bị cáo Trịnh Ngọc H gọi điện thoại rủ bị cáo Trịnh Quốc C đi cùng để hộ khiêng pháo, được Trịnh Quốc C nhận lời. Khoảng 03 giờ sáng ngày 09-02-2018, Trịnh Ngọc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F8-6153 từ nhà sang đón Trịnh Quốc C và chở Trịnh Quốc C lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, các bị cáo đến thị trấn Đ và cùng nhau vào quán ăn sáng. Trong lúc ăn sáng, bị cáo Trịnh Quốc C đưa cho Trịnh Ngọc H 500.000 đồng, nhờ Trịnh Ngọc H mua pháo dàn loại 36 quả/1 hộp để mang về đốt trong dịp tết. Bị cáo Trịnh Ngọc H cầm tiền và nói với Trịnh Quốc C số tiền đó chỉ mua được 03 hộp pháo dàn.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Trịnh Ngọc H điều khiển xe mô tô chở bị cáo Trịnh Quốc C đến khu vực sau Trường trung học cơ sở Đ. Tại đây, bị cáo Trịnh Ngọc H nhận pháo và thanh toán tiền cho một người phụ nữ; toàn bộ số pháo đã được đóng gói trong một bao dứa màu trắng. Sau đó, bị cáo Trịnh Ngọc H và Trịnh Quốc C cùng nhau khiêng bao pháo, buộc ở phía sau trên yên xe mô tô; bị cáo Trịnh Ngọc H điều khiển xe mô tô chở Trịnh Quốc C cùng bao pháo từ thị trấn Đ theo Quốc lộ 1A về hướng Bắc Giang. Đi được khoảng 30km thì các bị cáo đổi lái, Trịnh Quốc C điều khiển xe mô tô, chở bị cáo Trịnh Ngọc H cùng bao pháo tiếp tục di chuyển về hướng Bắc Giang.

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 09-02-2018, khi các bị cáo về đến địa phận thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với Trạm Cảnh sát giao thông T, thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn dừng xe kiểm tra. Khi kiểm tra bao dứa màu trắng buộc trên xe mô tô 12F8-6153, Công an huyện Hữu Lũng thu giữ trong bao dứa gồm 15 hộp pháo dàn, loại 36 quả/1 hộp và 512 quả pháo quay, hình bóng đèn.

Tại Biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 09-02-2018, xác định khối lượng 01 hộp pháo dàn là 1,4kg, tổng khối lượng 15 hộp pháo dàn là 21kg; 512 quả pháo quay có tổng khối lượng là 19kg; tổng khối lượng hai loại pháo thu giữ được của bị cáo Trịnh Ngọc H và Trịnh Quốc C là 40kg;

Cùng ngày 09-02-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trích và niêm phong mẫu vật giám định gồm 01 hộp pháo dàn và 10 quả pháp quay để trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 970/C54-P2 ngày 12-02-2018, Viện Khoa học hình sự thuộc Tổng cục Cảnh sát kết luận các mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ.

Ngày 13-3-2018, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng là pháo nổ thu giữ được của các bị cáo, và thực hiện tiêu hủy theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 19-6-2018, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc H và Trịnh Quốc C phạm tội Vận chuyển hàng cấm; căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09-02-2018.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo Trịnh Quốc C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm; quyết định xử lý vật chứng; nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định.

Ngày 03-7-2018, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-VKSHL-HS, kháng nghị phúc thẩm Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 19-6-2018 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, với nội dung đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn sửa Bản án sơ thẩm theo hướng xét xử bị cáo Trịnh Ngọc H về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung kháng nghị.

Bị cáo Trịnh Ngọc H trình bày: Trong tổng khối lượng 40kg pháo bị bắt giữ, có 03 hộp pháo của Trịnh Quốc C, do Trịnh Quốc C nhờ bị cáo mua hộ. Do đó, lẽ ra bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm đối với 12 hộp pháo dàn và 512 quả pháo quay, tổng khối lượng pháo sẽ là dưới 40kg. Về mục đích mua pháo, bị cáo Trịnh Ngọc H cho rằng quá trình điều tra, bị cáo khai mua pháo về để đốt trong dịp tết, bị cáo không biết bán pháo cho ai, nhưng Cán bộ điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi lấy lời khai của bị cáo đã ghi vào biên bản là bị cáo *"mua về đốt, có ai hỏi mua thì bán"*. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xác định tội danh của bị cáo đúng quy định.

Bị cáo Trịnh Quốc C khai nhận ngày 09-02-2018, bị cáo biết Trịnh Ngọc H lên thị trấn Đ để mua pháo, nhưng không biết Trịnh Ngọc H mua pháo về để làm gì; trong số pháo bị thu giữ có 03 hộp pháo dàn của bị cáo, do bị cáo đã đưa 500.000 đồng để nhờ bị cáo Trịnh Ngọc H mua hộ.

Anh Lý Đức T trình bày: Quá trình điều tra, anh Lý Đức T đã trực tiếp lập biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can Trịnh Ngọc H. Việc lấy lời khai, ghi biên bản được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; nội dung biên bản ghi đúng lời khai của bị can.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng kháng nghị Bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, do đó, kháng nghị là hợp lệ.

Về nội dung Bản án sơ thẩm bị kháng nghị: Từ giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, bị cáo Trịnh Ngọc H khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo Trịnh Ngọc H không khiếu nại đối với các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trịnh Ngọc H phủ nhận lời khai trong quá trình điều tra; bị cáo cho rằng bị cáo không thực hiện hành vi mua pháo để bán kiếm lời, mà chỉ mua pháo về đốt. Cấp sơ thẩm căn cứ lời khai của bị cáo Trịnh Ngọc H tại phiên tòa để xét xử bị cáo về tội Vận chuyển hàng cấm là không khách quan.

Trên cơ sở lời khai của bị cáo Trịnh Ngọc H trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Trịnh Ngọc H là buôn bán hàng cấm quy định tại Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Về khối lượng pháo, trong giai đoạn điều tra, từ tháng 4 năm 2018 và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Trịnh Ngọc H và Trịnh Quốc C đều khai Trịnh Quốc C đưa cho bị cáo Trịnh Ngọc H 500.000 đồng nhờ mua 03 hộp pháo dàn, khối lượng là 4,2kg. Cấp sơ thẩm chưa xem xét thấu đáo tình tiết này, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét để cá thể hóa trách nhiệm của từng bị cáo đối với tổng khối lượng 40kg pháo thu giữ được.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng về phần tội danh đối với bị cáo Trịnh Ngọc H; xét xử bị cáo Trịnh Ngọc H về tội Buôn bán hàng cấm; xem xét khối lượng pháo bị cáo Trịnh Ngọc H phải chịu trách nhiệm, trên cơ sở đó quyết định hình phạt đối với bị cáo theo khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, với mức án 03 năm tù là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo Trịnh Ngọc H thừa nhận ngày 09-02-2018, bị cáo Trịnh Ngọc H đã có hành vi cùng với Trịnh Quốc C vận chuyển 40kg pháo nổ từ thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn về tỉnh Bắc Giang bằng phương tiện là xe mô tô biển kiểm soát 12F8-6153. Khi các bị cáo về đến Km73 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với Trạm Cảnh sát giao thông T kiểm tra phát hiện và thu giữ toàn bộ số pháo cùng phương tiện.

[2] Xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng về phần tội danh đối với bị cáo Trịnh Ngọc H: Về hành vi mua pháo nổ, quá trình điều

tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Ngọc H thừa nhận bị cáo là người trực tiếp mua 15 hộp pháo dàn và 512 quả pháo quay, tổng khối lượng là 40kg; khi các bị cáo đang ăn sáng tại thị trấn Đ, Trịnh Quốc C đưa cho bị cáo Trịnh Ngọc H 500.000 đồng nhờ mua pháo dàn, loại 36 quả/1 hộp. Lời khai của bị cáo Trịnh Ngọc H phù hợp với lời khai của Trịnh Quốc C và vật chứng thu giữ được.

[3] Về mục đích mua pháo: Quá trình điều tra, bị cáo Trịnh Ngọc H có nhiều lời khai khẳng định bị cáo mua pháo vừa để đốt trong dịp tết, vừa để bán lại kiếm lời. Đối với số tiền 500.000 đồng mà Trịnh Quốc C đưa cho bị cáo Trịnh Ngọc H, có lời khai bị cáo Trịnh Ngọc H cho rằng đó là tiền Trịnh Quốc C nhờ mua pháo hộ, và sau khi nhận tiền của Trịnh Quốc C, bị cáo Trịnh Ngọc H mới gọi điện thoại để đặt mua pháo; tuy nhiên, có lời khai bị cáo Trịnh Ngọc H khẳng định thực chất là Trịnh Quốc C mua lại pháo của bị cáo Trịnh Ngọc H.

[4] Về nội dung trên, quá trình điều tra, Trịnh Quốc C cũng có nhiều lời khai khác nhau. Giai đoạn đầu sau khi bị bắt giữ, Trịnh Quốc C khai toàn bộ số tiền mua pháo là của Trịnh Ngọc H; Trịnh Quốc C không biết Trịnh Ngọc H mua loại pháo gì, không góp tiền mua pháo. Tuy nhiên, từ đầu tháng 4 năm 2018, Trịnh Quốc C thay đổi lời khai, bị cáo xác định trong lúc ăn sáng, có gửi Trịnh Ngọc H 500.000 đồng để mua pháo dàn; sau khi Trịnh Ngọc H nhận tiền, hai người tiếp tục ăn sáng, Trịnh Ngọc H không đi đâu, không gọi điện thoại cho ai.

[5] Xét thấy, trong quá trình điều tra, bị cáo Trịnh Ngọc H và Trịnh Quốc C đều thay đổi lời khai; lời khai của các bị cáo có nhiều nội dung mâu thuẫn, không phù hợp với nhau. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra chưa thực hiện đối chất giữa bị cáo Trịnh Ngọc H và Trịnh Quốc C để xác định chính xác bản chất việc Trịnh Quốc C đưa 500.000 đồng cho Trịnh Ngọc H là để mua pháo với Trịnh Ngọc H hay để nhờ Trịnh Ngọc H mua hộ pháo; xác định rõ động cơ, mục đích mua pháo của bị cáo Trịnh Ngọc H và khối lượng pháo bị cáo Trịnh Ngọc H phải chịu trách nhiệm. Việc điều tra ở cấp sơ thẩm như vậy là chưa đầy đủ, nhưng cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Do đó, có căn cứ hủy Bản án sơ thẩm, phần quyết định về hình sự đối với bị cáo Trịnh Ngọc H để điều tra lại theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 19-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, phần quyết định về hình sự đối với bị cáo Trịnh Ngọc H.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thủ tục chung theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Lệ Hường